

Hương Xuân, ngày 20 tháng 03 năm 2019

**Kết quả thanh tra, kiểm tra trong dịp Tết Kỷ Hợi
 và mùa Lễ hội Xuân 2019 do địa phương thực hiện**

I. Công tác chỉ đạo:

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra liên ngành đảm bảo VSATTP trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân 2019 được UBND phường phê duyệt.

- Họp triển khai và tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra các cơ sở trên địa bàn trong phạm vi quản lý.

II. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm :

1. Việc tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra

- Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra: 01 (đoàn liên ngành).

- Thời gian kiểm tra: 25/01/2019

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được thanh, kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất	04	02	02	100%
2	Sơ chế, chế biến	15	03	03	100%
3	Kinh doanh	33	04	03	75%
	Tổng số (1 + 2 + 3)	52	09	08	88,9%

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra	09	
2	Số cơ sở có vi phạm	01	11,1
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý	0	
Trong đó:			
3.1	Hình thức phạt chính:		
	Số cơ sở bị cảnh cáo	0	
	Số cơ sở bị phạt tiền	0	
	Tổng số tiền phạt	0	
3.2	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả	0	
*	Số cơ sở bị đóng cửa	0	
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm	0	
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành	0	
*	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm	0	
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy	0	

*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn	0	
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục	0	
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo	0	
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành	0	
*	Các xử lý khác	0	
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý	0	
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)	01	

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Quy định về sử dụng thuốc BVTV	0	0	
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ	0	0	
3	Điều kiện về con người	0	0	
4	Công bố sản phẩm	0	0	
5	Ghi nhãn thực phẩm	0	0	
6	Quảng cáo thực phẩm	0	0	
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm	0	0	
8	Vi phạm khác (ghi rõ)	0	0	

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm tại labo	0	0	
1.1	Hóa lý	0	0	
1.2	Vi sinh	0	0	
	Tổng số XN tại labo	0	0	
2	XN nhanh	0	0	
3	Cộng	0	0	

III. Nhận xét, đánh giá chung

IV. Đề xuất kiến nghị (ghi cụ thể)

TRẠM Y TẾ

NGƯỜI BÁO CÁO



[Handwritten signature]

Nguyễn Thị Thanh Phương

[Handwritten signature]

NKS Phương